

Số: 29 /2020/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 30 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến,
nhà hàng nổi, phương tiện thủy nội địa hoạt động phục vụ tham quan du lịch,
vui chơi giải trí trên các sông, hồ, đầm, vịnh, ven bờ biển và các đảo
trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

Căn cứ Bộ Luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

*Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17
tháng 6 năm 2014;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

*Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm
2015;*

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Pháp lệnh Bộ đội Biên phòng ngày 28 tháng 3 năm 1997;

*Căn cứ Nghị định số 110/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính
phủ quy định điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa; Nghị định số
128/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một
số điều của các nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực
đường thủy nội địa;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2015 của Chính
phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giao thông đường
thủy nội địa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy
nội địa;*

*Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt
động hàng hải;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính
phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới
nước;*

Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2012/TTLT-BGTVT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2012 của Liên Bộ Giao thông vận tải - Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về bảo đảm an toàn giao thông trong hoạt động vận tải khách du lịch bằng phương tiện thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2013/TTLT-BGTVT-BTNMT ngày 22 tháng 8 năm 2013 của Liên Bộ Giao thông vận tải - Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về quản lý và bảo vệ môi trường trong hoạt động giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT ngày 22 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2894/TTr-SGTVT ngày 30 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến, nhà hàng nổi, phương tiện thủy nội địa hoạt động phục vụ tham quan du lịch, vui chơi giải trí trên các sông, hồ, đầm, vịnh, ven bờ biển và các đảo trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- Cục Đường thủy nội địa;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm thông tin;
- Các phòng chuyên môn VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVXNV. Hương

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hai